

Số: /HD-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng 10 năm 2021

HƯỚNG DẪN
Thực hiện các tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận
“Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”

Căn cứ Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24/01/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”;

Ủy ban nhân dân huyện hướng dẫn thực hiện các tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” trên địa bàn huyện như sau:

1. Căn cứ thực hiện

Việc thực hiện các tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24/01/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

2.1. Phạm vi áp dụng: “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”

2.2. Đối tượng áp dụng

a) Các Thị trấn trên địa bàn huyện

b) Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến trình tự, thủ tục xét và công nhận “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.

3. Nguyên tắc thực hiện

3.1. Công nhận “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” nhằm động viên, khuyến khích thị trấn thi đua thực hiện tốt Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

3.2. Tuyên truyền, vận động nhân dân nắm vững và tự giác thực hiện tiêu chuẩn công nhận “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.

3.3. Gắn xây dựng, công nhận “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” với xây dựng, công nhận “Gia đình văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

3.4. Việc xét và công nhận “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” phải đảm bảo chính xác, khách quan, dân chủ và đúng quy định.

4. Thẩm quyền, thời hạn và hình thức công nhận

4.1. “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận và công nhận lại.

4.2. Thời hạn công nhận

a) Công nhận lần đầu, sau 02 (hai) năm kể từ ngày đăng ký xây dựng;

b) Công nhận lại, sau 05 (năm) năm kể từ ngày được quyết định công nhận lần trước.

4.3. Hình thức công nhận: Quyết định công nhận, kèm theo Giấy công nhận “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” (*Giấy công nhận theo mẫu quy định tại Phụ lục của Thông tư*).

5. Tiêu chuẩn “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”

5.1. Quản lý kiến trúc, xây dựng đô thị theo quy hoạch

a) Quy hoạch chung đô thị, quy hoạch chi tiết đô thị phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt; được công bố công khai rộng rãi;

b) Xây dựng, nâng cấp, cải tạo 90% trở lên các công trình công cộng về hành chính, văn hóa-xã hội và hạ tầng cơ sở đô thị;

c) Đạt 100% công trình công cộng xây mới (*kể từ khi quy hoạch được phê duyệt*) đúng quy hoạch, có kiến trúc hài hòa, đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành;

d) Thực hiện tốt trách nhiệm quản lý Nhà nước về xây dựng; phát huy vai trò tự quản cộng đồng trong việc thực hiện quy hoạch kiến trúc, xây dựng đô thị;

đ) Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình công cộng trên địa bàn, phục vụ lợi ích công cộng; không lấn chiếm, sử dụng diện tích đất công và công trình công cộng vào mục đích thương mại, nhà ở.

5.2. Nâng cao chất lượng Gia đình văn hóa, Tổ dân phố văn hóa

a) 80% trở lên gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa” 03 (ba) năm liên tục trở lên;

b) 60% trở lên nhà ở của người dân được xây dựng mới, hoặc cải tạo, chỉnh trang, làm đẹp kiến trúc đô thị;

c) 80% trở lên tổ dân phố (hoặc tương đương) được công nhận “Tổ dân phố văn hóa” 06 (sáu) năm liên tục trở lên;

d) 100% tổ dân phố vận động được người dân tham gia bảo dưỡng, nâng cấp cơ sở hạ tầng đô thị và đảm bảo vệ sinh môi trường;

đ) 80% trở lên cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn thị trấn đạt chuẩn văn hóa liên tục từ 05 (năm) năm trở lên.

5.3. Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa đô thị

a) 80% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định hiện hành về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị;

b) Không lấn chiếm lòng đường, hè phố gây cản trở giao thông, không coi nói, làm mái che, mái vẩy, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị;

c) Đạt tỷ lệ cây xanh công cộng, tỷ lệ đất giao thông tĩnh, tiêu chuẩn cấp nước, thoát nước và chiếu sáng đô thị theo quy định;

d) Đảm bảo vệ sinh môi trường; thu gom rác thải theo quy định; 100% cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn quy định về môi trường;

đ) Xây dựng quan hệ cộng đồng thân thiện, đoàn kết giúp nhau “Xóa đói, giảm nghèo”; hợp tác phát triển kinh tế.

5.4. Xây dựng phong trào văn hóa, thể thao

a) Trung tâm Văn hóa - Thể thao thị trấn có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm, ổn định về tổ chức, hoạt động thường xuyên hiệu quả;

b) 80% trở lên tổ dân phố có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao hoạt động thường xuyên; thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia;

c) Duy trì thường xuyên các hoạt động văn nghệ quần chúng, hoạt động câu lạc bộ; hoạt động thể dục thể thao; bảo tồn di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh; các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương;

d) Thực hiện tốt Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội; đảm bảo an toàn giao thông; không phát sinh tệ nạn xã hội, trọng án hình sự.

5.5. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương

a) 95% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;

b) 100% tổ dân phố xây dựng và thực hiện tốt quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật;

c) Tổ chức các hoạt động để nhân dân tham gia giám sát chính quyền, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở, đấu tranh phòng chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội;

d) Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng đô thị; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ;

đ) Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại.

6. Trình tự xét và công nhận

6.1. Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” thị trấn:

a) Đăng ký xây dựng “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” với Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Tổ chức Lễ phát động xây dựng “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” (*Phổ biến tiêu chuẩn và thông qua kế hoạch xây dựng hoặc giữ vững “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”*);

c) Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện;

d) Xây dựng báo cáo thành tích gửi Ủy ban nhân dân thị trấn.

6.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn có Công văn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện tổ chức kiểm tra, thẩm định kết quả thực hiện tiêu chuẩn công nhận “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” (*có văn bản kiểm tra*).

4. Phòng Văn hóa - Thông tin cấp huyện phối hợp với Bộ phận Thi đua - Khen thưởng cùng cấp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định công nhận, công nhận lại và cấp Giấy công nhận “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.

7. Thủ tục xét và công nhận

7.1. Điều kiện công nhận

a) Thị trấn được công nhận “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” phải đạt tiêu chuẩn được quy định tại thông tư này và các quy định khác của Ủy ban nhân dân tỉnh (*nếu có*).

b) Thời gian đăng ký:

- 02 (hai) năm, đối với công nhận lần đầu;

- 05 (năm) năm, đối với công nhận lại.

7.2. Hồ sơ đề nghị

a) Báo cáo thành tích có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn:

- Báo cáo 02 (hai) năm, đối với công nhận lần đầu;

- Báo cáo 05 (năm) năm, đối với công nhận lại.

b) Công văn đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn.

Số bộ hồ sơ cần nộp là 01 (một) bộ; nộp trực tiếp Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thời hạn giải quyết là năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

7.3. Căn cứ hồ sơ đề nghị và biên bản kiểm tra của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định công nhận, kèm theo Giấy công nhận “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”.

7.4. Trường hợp không công nhận, Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản nêu rõ lý do chưa công nhận, gửi về Ủy ban nhân dân thị trấn.

8. Trách nhiệm thi hành

8.1. Căn cứ kết quả kiểm tra đánh giá của Ban chỉ đạo cấp huyện, các thị trấn vi phạm những quy định của Thông tư sẽ không được công nhận, công nhận lại. Những trường hợp có vi phạm nghiêm trọng sẽ bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định thu hồi Giấy công nhận.

8.2.. Giấy công nhận “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” kèm theo tiền thưởng; mức thưởng do UBND huyện căn cứ vào khả năng ngân sách và các nguồn lực xã hội hóa quyết định.

8.3. "Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị" đạt thành tích xuất sắc được cấp có thẩm quyền khen thưởng và đề nghị khen theo quy định hiện hành.

8.4. Các cơ quan, đơn vị, phòng, ban, ngành, đơn vị căn các tiêu chuẩn “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” thuộc lĩnh vực ngành mình để hướng dẫn, chỉ đạo các thị trấn đảm bảo đúng quy định và đạt kết quả cao.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện các tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” của Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” huyện Triệu Sơn. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các thị trấn

phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin - cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo huyện, xem xét đề nghị với cấp có thẩm quyền quyết định./.

Nơi nhận:

- Các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, BCĐ.PT, VHTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Trung